

Số: 07/2022/QĐCNHGT-DS

Bình Đại, ngày 21 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Thị Ngọc T và bà Trương Thị Hồng P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng thuê*” của bà Phạm Thị Ngọc T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị Ngọc T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện B, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Bà **Trương Thị Hồng P**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện B, tỉnh T.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị Hồng Phượng*: Chị **Nguyễn Thị Loan T**, sinh năm 1997 (Theo Giấy ủy quyền đề ngày 01/03/2022).

Địa chỉ: Số 167D3, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị Hồng P thừa nhận còn nợ bà Phạm Thị Ngọc T số tiền hụi là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng).

- Bà Trương Thị Hồng P đồng ý trả cho bà Phạm Ngọc Lê H số tiền hụi là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 16/3/2022);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị Ngọc T cho đến khi thi hành án xong, bà Trương Thị Hồng P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương